

# HẢI DƯƠNG

Tiềm năng - Cơ hội đầu tư

*Việt Nam, Tháng 08 Năm 2022*



# 35 Năm Vươn Mình Phát Triển (1986 – 2021)

## 1986

Việt Nam thực hiện chính sách Đổi Mới

## 1986 – 1990

Ruộng đất nhỏ lẻ, năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất thấp. Đường sá lầy lội, đi lại khó khăn. Điện chưa “phủ sóng” tới nhiều địa bàn nông thôn và nước sạch là mặt hàng xa xỉ chỉ dành cho cư dân đô thị

## 1996

Thu Nhập Bình Quân Đầu Người đạt 3 triệu. Tỷ trọng nông nghiệp chiếm trên 90% trong cơ cấu kinh tế

## 1998

Nâng cấp Quốc lộ 5, đường giao thông huyết mạch nối cụm cảng Hải Phòng với Thủ đô Hà Nội, miền Bắc Việt Nam

## 1997 - 2005

Hải Dương đã hình thành nhiều cánh đồng mẫu lớn, nhiều khu sản xuất nông nghiệp tập trung

## 2003

Thành lập 3 khu công nghiệp đầu tiên trên địa bàn tỉnh. Đánh dấu sự dịch chuyển cơ cấu kinh tế từ nông nghiệp sang công nghiệp hiện đại

## 2005

Giá trị kim ngạch xuất khẩu của tỉnh năm 2005 đạt 90 triệu USD, trong đó thị trường công nghiệp Hải Dương đóng góp trên 80% giá trị kim ngạch xuất khẩu của cả tỉnh

## 2015

Thông tuyến đường cao tốc Hà Nội – Hưng Yên – Hải Dương – Hải Phòng.

## 2016

Giá trị sản xuất trên 1 ha đất nông nghiệp đã tăng từ 21,5 triệu đồng năm 1997 lên 136,3 triệu đồng năm 2016

## 2019

TP. Hải Dương được công nhận đô thị loại I

## 2021

Giá trị kim ngạch xuất khẩu của tỉnh đạt kỷ lục 9,98 tỷ USD, cao nhất trong 35 năm đổi mới

## 2022

Kinh tế tăng trưởng vượt trội. Chỉ số PCI tăng 34 bậc trong bảng xếp hạng toàn quốc

# Tại Sao Nên Chọn Đầu Tư Tại Hải Dương?

**Vị trí địa lý chiến lược:** nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc, trên hai hành lang kinh tế, gần với các cảng biển, cảng hàng không thuận lợi giao thương quốc tế.

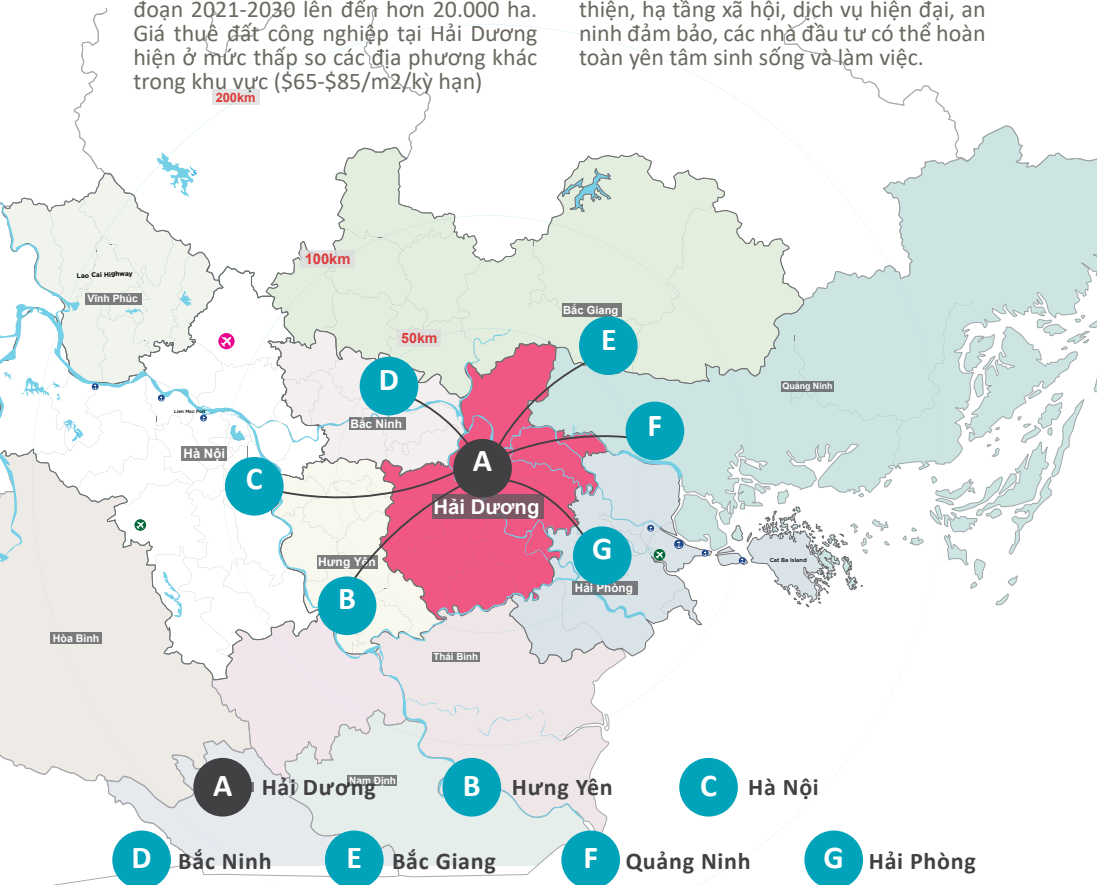
**Hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại:** mạng lưới giao thông đa dạng phong phú với nhiều phương thức; là đầu mối giao thông quan trọng ở khu vực phía Bắc tạo sự liên kết vùng hoàn chỉnh.

**Quỹ đất công nghiệp dồi dào, giá đất công nghiệp cạnh tranh:** định hướng giai đoạn 2021-2030 lên đến hơn 20.000 ha. Giá thuê đất công nghiệp tại Hải Dương hiện ở mức thấp so các địa phương khác trong khu vực (\$65-\$85/m<sup>2</sup>/kỳ hạn)

**Nguồn lao động dồi dào:** Hải Dương có dân số gần 2 triệu người, lực lượng lao động chiếm trên 60% và được đào tạo trên 75% , đảm bảo nguồn nhân lực có chất lượng cho các dự án đang hoạt động và trong tương lai.

**Môi trường đầu tư thuận lợi:** Hải Dương đang quyết liệt cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh với quyết tâm trở thành điểm đến thành công cho các nhà đầu tư.

**Môi trường sống an lành:** Với điều kiện tự nhiên, khí hậu thuận lợi, người dân thân thiện, hạ tầng xã hội, dịch vụ hiện đại, an ninh đảm bảo, các nhà đầu tư có thể hoàn toàn yên tâm sinh sống và làm việc.



# Vị trí chiến lược

**Diện tích:** 1.668 km<sup>2</sup>  
**Dân số:** 1.916.700 người  
**Đô thị trung tâm:** TP. Hải Dương  
**Phân chia hành chính:**  
2 thành phố, 9 huyện và 1 thị xã

**Vị trí địa lý:** Nằm tại vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, tiếp giáp vành đai kinh tế vịnh Bắc Bộ, Hải Dương còn nằm trên hai hành lang kinh tế Côn Minh - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh và Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh.

- **Đường bộ:** Quốc Lộ 5, Cao Tốc Hà Nội - Hải Phòng, Quốc Lộ 18, Quốc Lộ 38B
- **Đường sắt:** tuyến đường sắt Hà Nội - Hải phòng và Yên Viên - Cái Lân
- **Đường thủy:** 14 tuyến sông trung ương, 6 tuyến sông địa phương, với tổng chiều dài 430km



Khoảng cách đến các vị trí trọng điểm

<b>Cao tốc</b>	34 km Quảng Ninh	45 km Hải Phòng	48 km Bắc Ninh	57 km Thủ đô Hà Nội
<b>Cảng Hàng không</b>		55 km Cát Bi	75 km Nội Bài	143 km Vân Đồn
<b>Cảng Biển</b>	55 km Cái Lân		21 km Hải Phòng	34 km Tân Vũ
<b>Biên giới Việt-Trung</b>			170 km Cửa Khẩu Hữu Nghị	266 km Cửa Khẩu QT Móng Cái



HÌNH ẢNH  
PHÍA ĐẦU VÀO THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG



# — Cơ Sở Hạ Tầng Giao Thông — Đồng bộ, Hoàn thiện

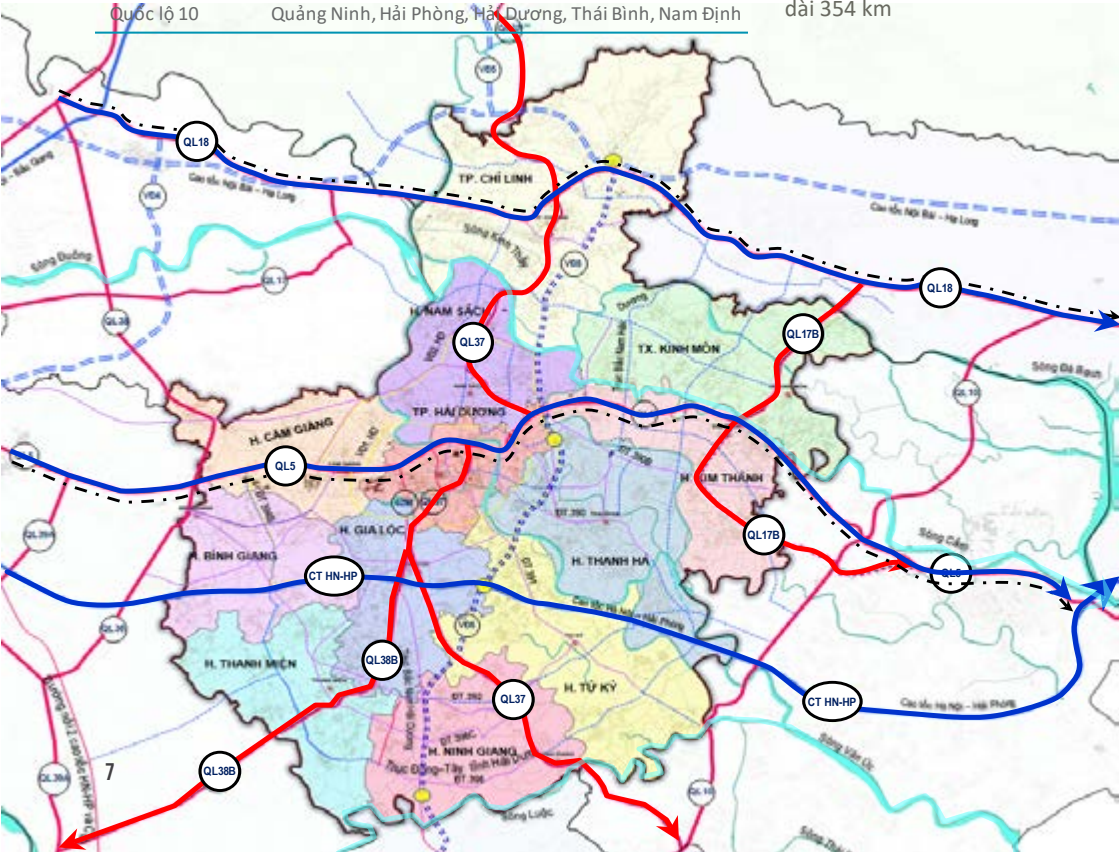
Xây dựng 2 cụm cảng thủy nội địa chính:

- Cụm Cảng Kinh Môn – Kim Thành – Phú Thái, tiếp nhận tàu cỡ 3.000 tấn
- Cụm Cảng TP. Hải Dương – Thanh Hà, tiếp nhận tàu 2.000 tấn
- Cảng nội địa ICD

Nâng cấp mạng lưới quốc lộ, Tạo liên kết vùng

Quốc Lộ	Liên Kết Các Tỉnh Lân Cận
Quốc lộ 5	Hà Nội, Hưng Yên, Hải Dương, Hải Phòng
Quốc lộ 18	Hà Nội - Bắc Ninh - Hải Dương - Quảng Ninh (Móng Cái)
Quốc lộ 37	Hải Phòng – Hải Dương – Bắc Giang – Thái Nguyên
Quốc lộ 38B	Hải Dương – Hưng Yên – Hà Nam – Nam Định
Quốc lộ 17B	Quảng Ninh – Hải Dương – Hải Phòng
Quốc lộ 10	Quảng Ninh, Hải Phòng, Hải Dương, Thái Bình, Nam Định

Hải Dương hiện có tuyến cao tốc Hà Nội - Hải Phòng chạy qua tỉnh dài 40 km, 82 km đường gom cao tốc; 7 quốc lộ đi qua với tổng chiều dài 189 km; 21 đường tỉnh với tổng chiều dài 354 km



# Cải Thiện Môi Trường Đầu Tư



TRÊN 63 TỈNH

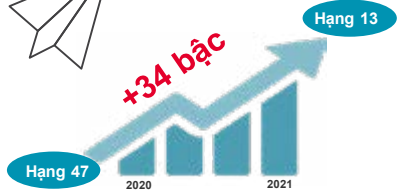
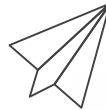
1

Tính năng động và tiên phong của chính quyền tỉnh

13

HDI

(Chỉ số phát triển con người)



4

SIPAS 2021

7

Thiết Chế Pháp Lý

1

Cạnh Tranh Bình Đẳng

14

DTI

(Chỉ số chuyển đổi số)

10

Cơ sở hạ tầng

8

GRDP

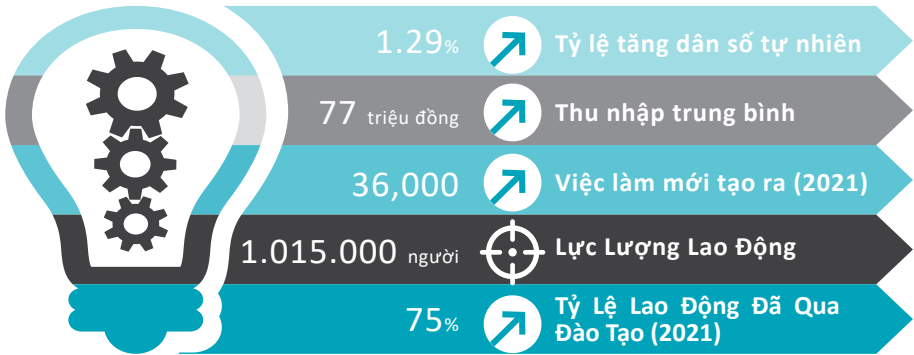
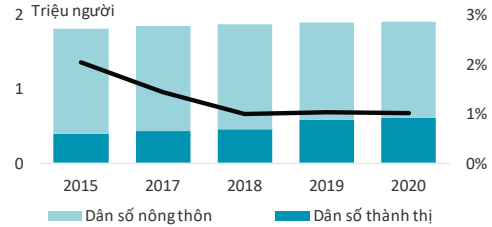
# —/ Nguồn Nhân Lực Dồi Dào /—

Tổng Dân Số Tỉnh Hải Dương

**1,916,700** người



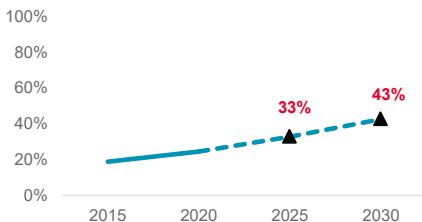
Dân Số Thành Thị, Nông Thôn và Tốc Độ Tăng Trưởng Dân Số Tỉnh Hải Dương Theo Năm



## Nâng Cao Chất Lượng Nguồn Nhân Lực

Tỷ lệ lao động qua đào tạo có cấp chứng chỉ tăng từ 19% năm 2015 lên khoảng 25% vào năm 2020. Tỉnh Hải Dương đặt mục tiêu gia tăng con số này lên 33% năm 2025 và 43% năm 2030.

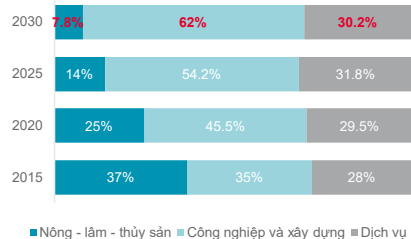
Tỷ Lệ Lao Động Đã Qua Đào Tạo Được Cấp Chứng Chỉ



## Chuyển Dịch Cơ Cấu Lao Động Sang Hướng Phi Nông Nghiệp

Năm 2020 có khoảng 75% lực lượng lao động tỉnh đang làm việc trong các lĩnh vực phi nông nghiệp. Định hướng đến năm 2030, hơn 90% của nguồn nhân lực sẽ chuyển hướng sang ngành công nghiệp – dịch vụ.

Cơ Cấu Lao Động



# —/ Hạ Tầng Kỹ Thuật & Xã Hội /—

## GIÁO DỤC →

4 trường đại học  
9 trường cao đẳng  
19 trung tâm giáo dục nghề nghiệp -  
35.000 sinh viên/năm.



## Y TẾ →

2 chi cục  
2 trung tâm y tế hệ dự phòng tuyến tỉnh  
22 bệnh viện



## DỊCH VỤ DU LỊCH →

200 khách sạn – cơ sở lưu trú  
5.000 phòng lưu trú  
1 trung tâm thương mại



## ĐIỆN – NƯỚC →

02 Nhà máy nhiệt điện, công suất  
2.240 MW. Hệ thống truyền tải điện  
trên đường dây 220KV, 110 KV.

Toàn bộ các huyện, thị xã thành phố  
đều có các nhà máy cung cấp nước  
sạch đảm bảo cung cấp đầy đủ, ổn  
định lâu dài cho các nhà máy

## HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI →

Đảm bảo. Có quy hoạch quản lý chất  
thải rắn trên địa bàn tỉnh

## TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG →

Hải Dương có 24 tổ chức tài chính,  
với tổng cộng hơn 200 chi nhánh và  
phòng giao dịch, đang hoạt động  
trên địa bàn tỉnh Hải Dương





# Lĩnh vực đầu tư tiềm năng

## Ngành Công Nghiệp

Tỉnh Hải Dương đã thu hút được hơn 9 tỷ USD vốn FDI. Trong đó, ngành Điện – Điện Tử vẫn dẫn đầu cho tỉnh, chiếm 38% tổng lượng vốn. Cơ Khí Kỹ Thuật và May Mặc lần lượt chiếm 22% và 20% tỷ trọng tiếp theo trong khu vực.

Với lợi thế vị trí trung tâm, nhu cầu công nghiệp hiện hữu tại Tỉnh Hải Dương hưởng lợi từ sự phát triển của các tỉnh công nghiệp bao quanh, tạo điều kiện cho tỉnh trở thành một trong ba tỉnh thuộc tam giác kinh tế chiến lược tại miền Bắc.

### Đầu Tư Nước Ngoài



Nhật Bản



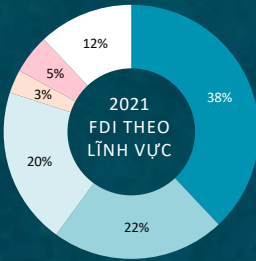
Hàn Quốc



Singapore



Hoa Kỳ



### Các Ngành Trọng Điểm

- Công nghiệp điện - điện tử
- Cơ khí kỹ thuật
- May mặc
- Chế biến thực phẩm
- Thiết bị ngành được
- Khác

- Cao tốc
- Quốc lộ
- Cao tốc (Đang xây dựng)
- Đường tỉnh
- Khu công nghiệp hiện hữu
- Khu công nghiệp tương lai



## Dự án FDI Tiêu Biểu

STT	Dự án	Vốn Đầu tư Triệu USD	Vị Trí	Quốc gia	Ngành nghề
1	Công ty TNHH Ford VN (LD)	184,7	Lai Cách, Cẩm Giàng	VN + Hoa Kỳ	sản xuất lắp ráp ô tô
2	Công Ty TNHH Điện Lực Jaks Hải Dương	2258,51	Phúc Thành, Kinh Môn, Hải Dương	Hong Kong	Thiết kế xây dựng vận hành và chuyển giao một nhà máy điện đốt than
3	Công ty TNHH Sumidenco VN	114	KCN Đại An	Nhật Bản	Sản xuất dây điện, điện tử sử dụng trong ngành CN và điện tử
4	Công ty TNHH CN Brother VN	180	KCN Phúc Điền	Nhật Bản	Sản xuất máy in, máy fax, các TB điện tử
5	Công ty TNHH Điện tử UMC Việt Nam	100	KCN Tân Trường	Nhật Bản	Sản xuất chế tạo và lắp ráp các loại máy móc, thiết bị, bộ phận linh kiện điện tử công nghệ cao
6	Công ty TNHH AIDEN Việt Nam	120	KCN Nam Sách	Nhật Bản	Sản xuất chế tạo các bộ phận chi tiết, linh kiện sp điện tử, sp, tinh thể lỏng (LCD), bộ ép dập
7	Công ty TNHH Hitach Cable VN	90	KCN Tân Trường	Nhật Bản	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học, cáp điện và điện tử
8	Công ty TNHH Hyundai Kefico VN	400	KCN Đại An	Hàn Quốc	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ xe có động cơ và động cơ xe
9	Công ty TNHH KPF Việt Nam	63	KCN Đại An	Hàn Quốc	Sản xuất đinh ghim, đinh tán, vòng đệm và các sp không ren tương tự; SX các sp đinh vít, bulông, đai ốc và các sp có ren tương tự
10	Công ty TNHH dệt Pacific VN	423,48	KCN Lai Vu	Hồng Kong	sản xuất và kinh doanh các sp vải dệt kim và các nguyên phụ liệu.
11	Công ty TNHH may Tinh Lợi	189,5	KCN Lai Vu	Hồng Kong	Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc xuất khẩu

Các doanh nghiệp tiêu biểu đã có đóng góp lớn vào ngân sách tỉnh năm 2021



Hitachi Cable



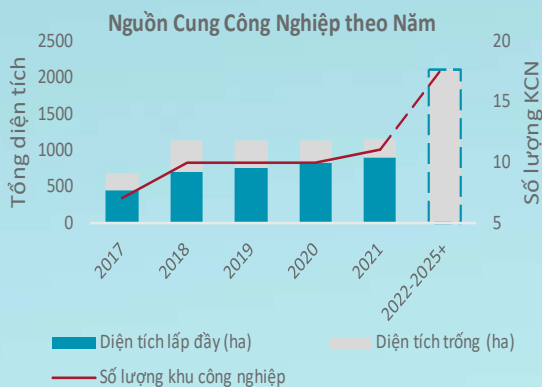
Hyundai Kefico



Nhà máy sản xuất Ô Tô Ford

## Tiềm Năng Trở Thành Trung Tâm Công Nghiệp Hỗ Trợ

Với 11 khu công nghiệp hiện hữu, 6 khu công nghiệp mới triển khai năm 2021 (1.097ha), 8 KCN phát triển trong tương lai (1.890ha) và 53 cụm công nghiệp (2.683ha), Hải Dương cho thấy nguồn cung lớn và sẵn sàng cho các dự án đầu tư với quy mô đa dạng. Hải Dương cho thấy nguồn cung lớn và sẵn sàng cho các dự án đầu tư với quy mô đa dạng. Nguồn cung đất công nghiệp dồi dào. Hải Dương hứa hẹn mức giá thuê cạnh trong khu vực kinh tế trọng điểm.



Nguồn: Cushman & Wakefield

STT	Tên KCN	Vị trí	Diện tích	Tỷ lệ lấp đầy	Chủ đầu tư	Kỳ hạn thuê
1	Nam Sách	Nam Sách	62 ha	100%	Cty CPĐT & Phát Triển Hạ Tầng Nam Quang	2052
2	Phúc Điền	Cẩm Giàng	83 ha	100%	Cty CPĐT & Phát Triển Hạ Tầng Nam Quang	2052
3	Phú Thái	Kim Thành	57 ha	96,4%	Cty TNHH Quốc Tế Nam Tài	2065
4	Tân Trường	Cẩm Giàng	198 ha	100%	Cty CPĐT & Phát Triển Hạ Tầng Nam Quang	2055
5	Đại An	Tp. Hải Dương	136 ha	91,3%	Cty CP Đại An	2052
6	Đại An Mở Rộng (GD 1)	Cẩm Giàng	189 ha	74,4%	Cty TNHH MTV Phát Triển Hạ Tầng KCN Đại An	2058
7	Kỹ thuật cao An Phát	Tp. Hải Dương	46 ha	61,4%	Cty TNHH KCN Kỹ Thuật Cao An Phát	2057
8	Lai Vu	Kim Thành	213 ha	90,6%	Cty TNHH MTV KCN Lai Vu	2054
9	Lai Cách	Cẩm Giàng	135 ha	33,3%	Cty TNHH Đại Dương	2058
10	Cộng Hòa	Tp. Chí Linh	201 ha	53,6%	Cty CP Phát Triển Đô Thị và KCN Cao Su VN	2058
11	Cẩm Điền Lương Điền	Cẩm Giàng	150 ha	97,4%	Cty TNHH VSIP Hải Dương	2058
12	Gia Lộc	Gia Lộc	197 ha	N/A	Cty CPĐT & Phát Triển Hạ Tầng Nam Quang	N/A
13	Đại An Mở Rộng (GD 2)	Cẩm Giàng	227 ha	N/A	Cty TNHH MTV Phát Triển Hạ Tầng KCN Đại An	N/A
14	Kim Thành	Kim Thành	165 ha	N/A	Cty CP COMA 18	N/A
15	Tân Trường Mở Rộng	Cẩm Giàng	113 ha	N/A	Cty CP Đầu Tư và Phát Triển Hạ Tầng Nam HN	N/A
16	An Phát 1	Nam Sách	180 ha	N/A	Cty TNHH KCN Kỹ Thuật Cao An Phát	N/A
17	Phúc Điền Mở Rộng	Bình Giang	235 ha	N/A	Cty CP Đầu Tư Trung Quý - Bắc Ninh	N/A

Nguồn: Cushman & Wakefield

## Các Khu Công Nghiệp Triển Khai Trong Năm 2021



Triển khai: 2021

### KCN Đại An MR

Cty TNHH MTV PHTT KCN Đại An  
Vị trí: Cẩm Giàng  
Diện tích: 227 ha  
Ngành nghề chính:

- CN cao ít ô nhiễm
- Các ngành công nghiệp phụ trợ
- CN điện, điện tử



Triển khai: 2021

### KCN Phúc Điền MR

Cty CPĐT & PHTT Nam Quang  
Vị trí: Huyện Bình Giang  
Diện tích: 215 ha  
Triển khai: 2021  
Ngành nghề chính:

- CN điện, điện tử
- Cơ khí lắp ráp
- Vật liệu XD cao cấp
- Chế biến thực phẩm
- SX hàng tiêu dùng



Triển khai: 2021

### KCN Gia Lộc

Cty CPĐT & PHTT Nam Quang  
Vị trí: Huyện Gia Lộc  
Diện tích 197 ha  
Kết nối giao thông: QL.37  
Ngành nghề chính:

- CN điện, điện tử
- Công Nghiệp Nhẹ
- Cơ Khí Chế Tạo
- SX hàng tiêu dùng



Triển khai: 2021

### KCN An Phát 1

Cty TNHH KCN Kỹ Thuật Cao An Phát  
Vị trí: Huyện Nam Sách  
Diện tích 180 ha  
Giao thông: QL 5, QL 18  
Ngành nghề chính:

- CN điện, điện tử
- Công nghiệp nhẹ
- SX hàng tiêu dùng
- Cơ khí chế tạo



Triển khai: 2021

### KCN Kim Thành

Cty CP COMA 18  
Vị trí: Huyện Kim Thành  
Diện tích 165 ha  
Ngành nghề chính:

- Công nghệ thông tin
- Cn chế tạo máy cơ khí chính xác
- SX hàng tiêu dùng
- CN điện, điện tử



Triển khai: 2021

### Tân Trường MR

Cty CP DT và PHTT Nam Hà Nội  
Vị trí: Cẩm Giàng  
Diện tích 113ha  
Ngành nghề chính:

- CN hiện đại, kỹ thuật cao
- Công nghệ thông tin
- Chế biến thực phẩm
- CN điện, điện tử

# Định Hướng Phát Triển Quỹ Đất Công Nghiệp 2021 – 2050

## TẦM NHÌN

Lộ trình phát triển của khu công nghiệp động lực kiểu mẫu tại đồng bằng Sông Hồng, lấy khu công nghiệp chuyên biệt và trung tâm đổi mới sáng tạo làm tiền đề đưa tỉnh thành khu động lực của miền Bắc

## ĐỊNH HƯỚNG

Định hướng đến 2030 tỉnh quy hoạch 15 KCN mới với tổng diện tích đất trên 10,000 ha, trong đó gần 6,000 ha đất công nghiệp, 2,000ha đất đô thị dịch vụ và logistics.


Đặc biệt, tỉnh đã quy hoạch 1 vùng công nghiệp động lực tại huyện Bình Giang, Thanh Miện, với diện tích 10,000 ha tại vị trí kết nối nút giao cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, cách Hà Nội 25 phút đi xe.



Các hoạt động sản xuất và sản phẩm tiềm năng ngành công nghiệp hỗ trợ, Tỉnh Hải Dương, 2021 - 2050

	2021 – 2025	2026 – 2030	2031 – 2040	2040 - 2050
	GĐ 1	GĐ 2	GĐ 3	GĐ 4
<b>Điện, điện tử</b>	Điện tử, gia dụng và thông minh	Cảm biến	Chip điện tử	Vì mạch
<b>Cơ khí, luyện kim</b>	Kim loại cao cấp, kim loại màu	Linh kiện ô tô, máy móc, trong nhà	Sản xuất ô tô máy công nghiệp	Ô tô điện, robot, nghiên cứu y học
<b>Chế Biến NLTS</b>	Sản phẩm cơ chế và xử lý thứ cấp như nước ép ổi, vải, cà rốt, chế biến rau củ quả, thực phẩm sấy khô, chế biến thủy sản		Thức ăn sẵn	Chế biến công nghệ cao
<b>Hóa chất, Hóa dược</b>	Nhựa, cao su	Các sản phẩm hóa chất, thuốc	Thuốc không kê đơn	Công nghệ sinh học, thuốc kê đơn
<b>Dệt may, da giày</b>	Sản phẩm quần áo, giày dép chất lượng cao với giá trị sản xuất lớn		Thiết kế, nghiên cứu và phát triển sản phẩm	Các loại quần áo thông minh





# Cơ Hội Phát Triển Khu Đô Thị Sinh Thái

## Ngành Bất Động Sản

Những năm gần đây, thị trường nhà ở Tỉnh Hải Dương nhận được sự quan tâm của cả những nhà đầu tư lớn và những nhà đầu tư cá nhân. Điển hình giai đoạn 2018 – 2020 tỉnh đã nhận được đầu tư từ tập đoàn Ecopark với dự án Khu đô thị Ecorivers Hải Dương.

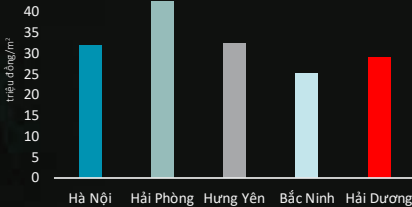
Với tốc độ đô thị hóa nhanh của tỉnh, nhu cầu về nhà ở liền thổ và căn hộ tăng cao trong những năm gần đây. Tuy nhiên, giá bán Căn hộ và Nhà liền thổ ở Tỉnh Hải Dương vẫn còn duy trì ở mức cạnh tranh trong khu vực, ở mức 20-25 triệu VND/m<sup>2</sup> cho Căn hộ, và 30 - 50 triệu VND/m<sup>2</sup> cho Nhà liền thổ, là những yếu tố thể hiện độ hấp dẫn của thị trường Nhà ở Tỉnh Hải Dương trong những năm gần đây.

### Căn hộ

Tổng nguồn cung: ~1,030 căn

Giá bán trung bình: 29 triệu VND/m<sup>2</sup>

Giá bán Căn hộ tại các tỉnh đồng bằng sông Hồng



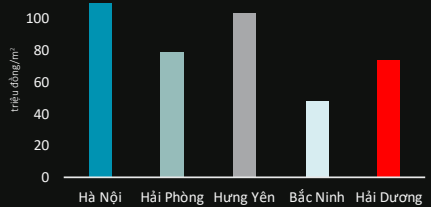
Nguồn: Cushman & Wakefield

### Nhà liền thổ

Tổng nguồn cung: ~750 căn

Giá bán trung bình: 30 - 50 triệu VND/m<sup>2</sup>

Giá bán Nhà liền thổ tại các tỉnh đồng bằng sông Hồng



Nguồn: Cushman & Wakefield

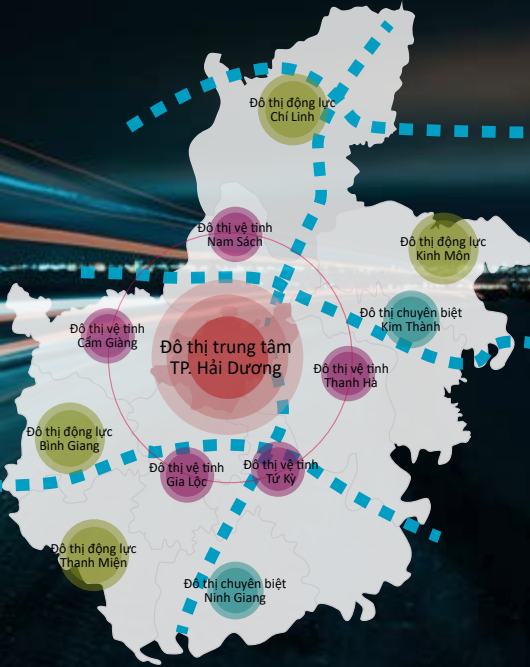




# Tái Cấu Trúc Đô Thị Tạo Tính Đột Phá và Bền Vững

## Định hướng phát triển Đô thị, Tầm nhìn 2050

Không gian phát triển tỉnh Hải Dương được tổ chức theo mô hình đa cực tích hợp, phát triển theo định hướng “Đa dạng – Bản sắc – Tăng trưởng xanh và bền vững”: theo 2 trục động lực, 3 hành lang phát triển với 5 cực tăng trưởng chính và 6 phân vùng phát triển.



Định hướng đến năm 2030, tỉnh đặt mục tiêu phát triển diện tích sàn nhà ở xây dựng mới là 6.805.000 m<sup>2</sup>, phát triển diện tích nhà ở bình quân toàn tỉnh đạt khoảng 27m<sup>2</sup> sàn/người. Theo chương trình phát triển nhà ở Hải Dương giai đoạn 2022-2030 định hướng 2045, tỉnh xác định 24 khu đô thị động lực quy mô hơn 10.000ha. Ngoài các dự án có quy mô lớn, hoàn tình hiện nay có hàng loạt các khu dân cư, đô thị dự kiến phát triển và kêu gọi đầu tư.

Cấu trúc phát triển đô thị, tầm nhìn đến 2050 của Tỉnh Hải Dương:

Đô thị trung tâm:  
TP.Hải Dương tập trung phát triển thương mại dịch vụ và logistics;

Cụm đô thị động lực:  
TP. Chí Linh – Thị xã Kinh Môn – Bình Giang – Thanh Miện, thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội

Cụm đô thị vệ tinh: Nam Sách – Cẩm Giàng – Gia Lộc – Thanh Hà – Tứ Kỳ, gia tăng kết nối với các tỉnh lân cận.



## Ngành Nông Nghiệp và Thủy Sản

### Tổng quan và định hướng để nâng cao giá trị sản xuất và phát triển bền vững

Hải Dương có điều kiện tự nhiên thuận lợi, bao gồm mạng lưới sông ngòi dày đặc cùng lượng nước dồi dào; và điều kiện thời tiết thuận lợi phù hợp cho các hoạt động nông lâm thủy sản. Các quận/huyện/thanh phố trong Tỉnh Hải Dương với các điều kiện đặc trưng góp phần tạo nên những sản phẩm nông sản đa dạng.

Định hướng phát triển của Tỉnh Hải Dương sẽ nâng cao các sản phẩm nông nghiệp và thủy sản để đạt chuẩn quốc tế nhằm tăng kim ngạch xuất khẩu, và tiếp cận các thị trường khó tính với biên độ lợi nhuận cao:

- Hiện đại hóa và số liệu hóa hệ thống kỹ thuật;
- Phát triển chiến lược nông nghiệp tuần hoàn theo chu trình khép kín;
- Phát triển trung tâm nông nghiệp tích hợp bao gồm kho lạnh, khu chế xuất và đóng gói để phục vụ chuỗi cung ứng và nâng cao giá trị nông sản ở khu vực đồng bằng Sông Hồng;
- Đào tạo nguồn nhân lực có chuyên môn cao để ứng dụng khoa học công nghệ cao vào nông nghiệp.
- Phát triển du lịch sinh thái cung cấp các trải nghiệm và kiến thức về các loại nông lâm thủy sản.



## Tầm Nhìn 2050

Hải Dương trở thành trung tâm sản xuất, chế biến nông sản của vùng đồng bằng sông Hồng.

<b>Trụ Cột Chính 1</b> Lúa	<b>Trụ Cột Chính 2</b> Rau màu và cây ăn quả	<b>Trụ Cột Chính 3</b> Chăn nuôi heo và gia cầm	
<b>Các Yếu Tố Hỗ Trợ</b>			
<b>Trụ Cột Hỗ Trợ 1</b> Thương hiệu, tiếp thị	<b>Trụ Cột Hỗ Trợ 2</b> Công nghệ chế biến, cung ứng lạnh	<b>Trụ Cột Hỗ Trợ 3</b> Khoa học công nghệ	
Phân vùng, quy hoạch	Quản lý và cơ chế chính sách	Tổ chức sản xuất	Nguồn nhân lực

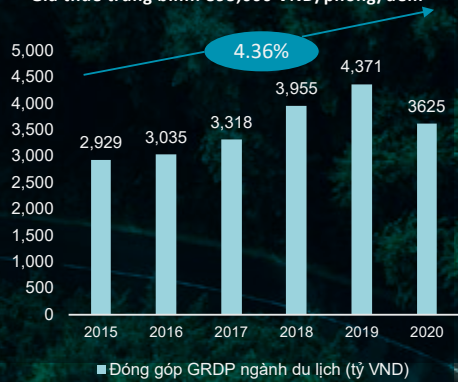
## Ngành Du Lịch

Hải Dương là miền đất giàu di tích lịch sử, văn hoá và danh lam thắng cảnh, với 1.907 di tích lịch sử văn hoá, trong đó có 97 di tích được xếp hạng, đứng hàng thứ tư về số lượng di tích xếp hạng theo đơn vị tỉnh và thành phố trong cả nước. Các di tích và danh thắng của tỉnh tập trung vào 2 cụm du lịch Côn Sơn - Kiếp Bạc và cụm An Phụ - Kính Chủ. Ngoài ra, Hải Dương còn nhiều danh lam thắng cảnh nổi tiếng khác như chùa Côn Sơn, đền Kiếp Bạc, đền thờ Trần Liễu, tượng đài Trần Hưng Đạo, chùa An Phụ, động Kính Chủ, di chỉ Văn Miếu.

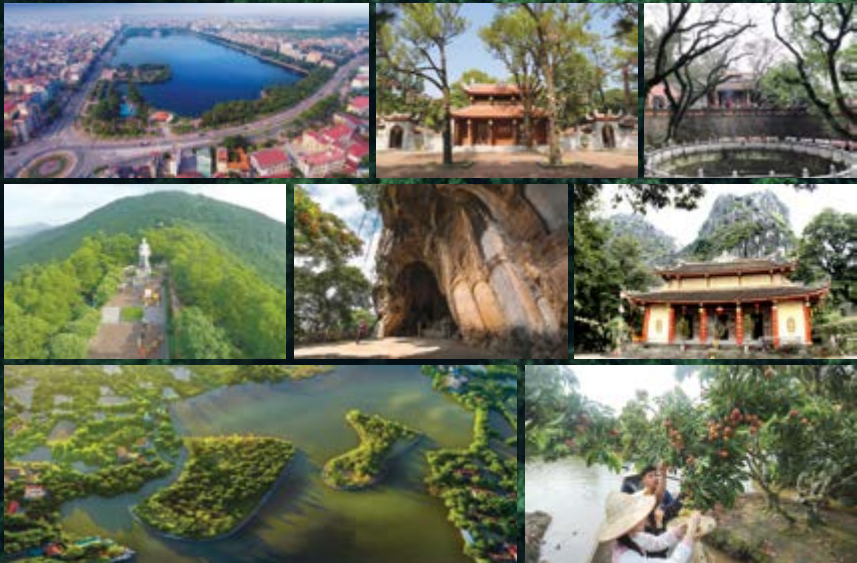
Lượng khách tới du lịch và lượng chuyên gia đến công tác tại các khu công nghiệp Tỉnh Hải Dương ngày càng tăng. Tuy nhiên, số lượng cơ sở lưu trú trên toàn tỉnh chỉ có khoảng trên 200, trong đó có 3 khách sạn 4 sao, 5 khách sạn 3

sao, và 25 khách sạn 2 sao (theo Cục Thống kê Tỉnh Hải Dương). Điều này cho thấy Hải Dương vẫn còn thiếu nguồn cung khách sạn chất lượng và khu du lịch giải trí để đáp ứng nhu cầu cao trong tương lai.

Khách sạn  
Cơ sở lưu trú: ~ 200 cơ sở  
Giá thuê trung bình: 895,000 VND/phòng/đêm



Nguồn: Cushman & Wakefield





**Các lĩnh vực ưu tiên  
đầu tư:**

Phát triển hệ thống khách sạn chất lượng cao cấp, tiêu chuẩn 4-5 sao ở Tp. Hải Dương, Tp. Chí Linh, hệ thống nhà nghỉ sinh thái ecolodge, homestay;

Hệ thống công trình vui chơi giải trí, thể thao; và

Bảo tồn, tôn tạo giá trị văn hóa lịch sử, phát triển các lễ hội, làng nghề truyền thống.

**Các khu vực ưu tiên đầu tư  
du lịch:**


**Khu du lịch Côn Sơn,  
Kiếp Bạc**

**Khu vực An Phụ - Kinh Chủ - Nhãm Dương (thị xã Kinh Môn)**

**Khu vực hai bờ sông  
Hương, huyện Thanh Hà**


**Đảo Cò, xã Chi Lăng Nam,  
huyện Thanh Miện**





# Chuyển đổi số





Hải Dương tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển kinh tế số; đưa nông sản lên sàn thương mại; biến mỗi hộ sản xuất nông sản là một cửa hàng số (đến cuối tháng 12/2021, tỉnh Hải Dương có 97.827 hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, 95.563 hộ sản xuất nông nghiệp được đào tạo kỹ năng số, 289 sản phẩm của tỉnh được đưa lên sàn). Cùng với đó là triển khai chuyển đổi số trên các lĩnh vực y tế, giáo dục, tài chính - ngân hàng, du lịch, giao thông vận tải và logistic, tài nguyên và môi trường, sản xuất công nghiệp, quốc phòng, an ninh. Đây cũng là năm toàn ngành Thông tin và Truyền thông sẽ thực hiện các chiến lược mới như: hạ tầng số, dữ liệu, bưu chính, an toàn thông tin mạng, công nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam, chính phủ số, kinh tế số và xã hội số, chuyển đổi số báo chí.

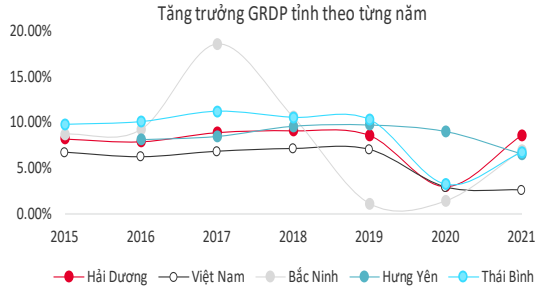
Hải Dương sẽ đưa Trung tâm dữ liệu và Trung tâm giám sát an ninh không gian mạng vào hoạt động làm nền tảng cho chuyển đổi số; hoàn thiện nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh; triển khai Kho dữ liệu dùng chung, phát triển Hệ sinh thái dữ liệu mở của tỉnh và thực hiện số hóa và sử dụng dữ liệu hiệu quả trong hoạt động của Chính quyền... Triển khai đồng bộ chuyển đổi số hệ thống Đài truyền thanh cấp xã từ hệ thống có dây sang Đài truyền thanh thông minh cho ít nhất 2 huyện. Cung cấp Dịch vụ Đô thị thông minh: Internet không dây (wifi) công cộng, bệnh viện; hệ thống chiếu sáng thông minh; camera, ngầm hoá hạ tầng kỹ thuật...



# Thành Quả Đạt Được

## KINH TẾ QUAY LẠI ĐÀ TĂNG TRƯỞNG VƯỢT BẬC

Năm 2021, tăng trưởng kinh tế vẫn ghi nhận ở mức cao khi vượt lên vị trí thứ 8 cả nước, tốc độ tăng cao hơn các tỉnh trong cùng khu vực như Bắc Ninh, Hưng Yên, Thái Bình, Bắc Giang.

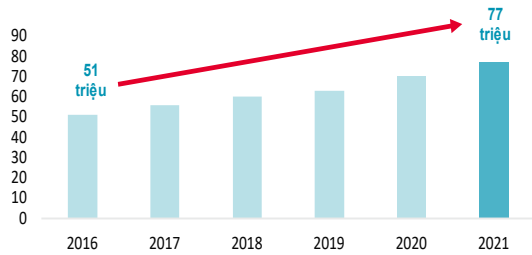


## THU NHẬP BÌNH QUÂN ĐẦU NGƯỜI GIA TĂNG

Thu nhập bình quân đầu người tỉnh giai đoạn 2016-2021 tăng từ 51 triệu lên 77 triệu, tương ứng với mức tăng đáng kể hơn 50%, đứng thứ 16 trên toàn quốc và thứ 7 trong khu vực Đồng bằng sông Hồng.



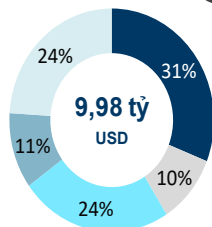
Tăng trưởng thu nhập bình quân đầu người của tỉnh qua các năm



## XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨNG TOP 10 TOÀN QUỐC

Năm 2021, tổng giá trị xuất khẩu của tỉnh đạt gần 9,98 tỷ đô la và xếp vị trí thứ 9 cả nước.

Nguồn: Tổng cục thống kê, Cục thống kê tỉnh Hải Dương, Cushman & Wakefield

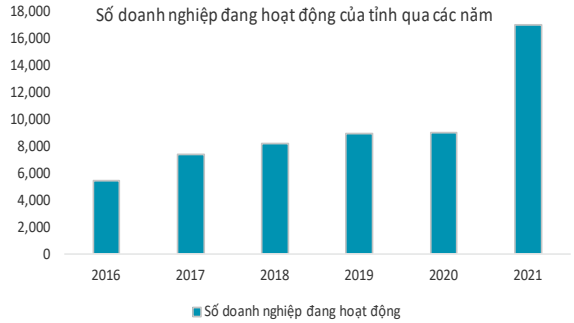


Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh năm 2021

- Hàng dệt may
- Máy vi tính & Linh kiện điện tử
- Dây điện & Cáp điện
- Các mặt hàng khác

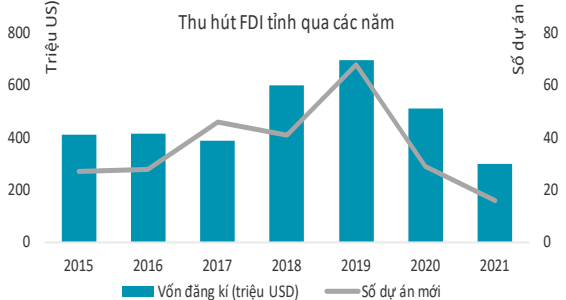
## SỐ LƯỢNG DOANH NGHIỆP TĂNG TRƯỞNG

Năm 2021, đánh dấu sự quay hoạt động của hơn 8000 doanh nghiệp, sự tăng trưởng ấn tượng này là do chính sách cải cách hành chính của tỉnh.



## FDI XẾP THỨ 4 KHU VỰC

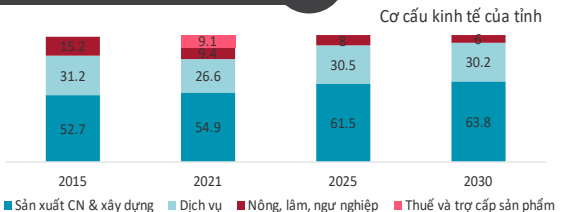
Tính đến 2021, FDI vào tỉnh đạt hơn 9 tỷ USD, với tổng số gần 500 dự án, xếp thứ 4 trong khu vực Đồng bằng sông Hồng và đứng thứ 11 cả nước.



## KINH TẾ CHUYỂN DỊCH SANG CÔNG NGHIỆP – DỊCH VỤ

Đến năm 2021, cơ cấu công nghiệp chiếm gần 55% GDP của tỉnh. Định hướng đến năm 2030, tỷ trọng công nghiệp sẽ chiếm 64%.

Nguồn: Tổng cục thống kê, Cục thống kê tỉnh Hải Dương, Cushman & Wakefield



PHÁT TRIỂN TRUNG  
TÂM LOGISTICS VÀ  
TRUNG TÂM PHÂN  
PHỐI TÍCH HỢP

# SÁNG KIẾN ĐÓN ĐẦU XU HƯỚNG

TRUNG TÂM  
CÔNG NGHIỆP  
HỖ TRỢ TRỌNG  
ĐIỂM CỦA KHU  
VỰC PHÍA BẮC

ĐÔ THỊ XANH,  
THÔNG MINH,  
HIỆN ĐẠI

TRUNG TÂM  
R&D CỦA  
TƯƠNG LAI

DỊCH VỤ, DU  
LỊCH CHẤT  
LƯỢNG CAO

## Tầm Nhìn 2050

Hải Dương sẽ là tỉnh công nghiệp hiện đại, là một trong những khu đô thị lớn nhất vùng, chuyển đổi ngành nông nghiệp công nghệ cao và hữu cơ, tạo tiền đề để tỉnh trở thành thành phố trực thuộc trung ương.

<b>Trụ Cột Chiến Lược 1</b> Chú trọng phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ	<b>Trụ Cột Chiến Lược 2</b> Xây dựng và phát triển các khu đô thị theo hướng đô thị xanh, thông minh và hiện đại	<b>Trụ Cột Chiến Lược 3</b> Chú trọng phát triển các dịch vụ chất lượng cao phục vụ các hoạt động sản xuất	<b>Trụ cột Chiến lược 4</b> Phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hóa tập trung, kết hợp ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ
<b>Trụ cột hỗ trợ 1 – Chuyển Đổi Số</b>			
<b>Trụ Cột Hỗ Trợ 2</b> - Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao	<b>Trụ Cột Hỗ Trợ 3</b> – Xúc Tiến TM và Đầu Tư	<b>Trụ Cột Hỗ Trợ 4</b> – Tập trung nghiên cứu R&D và chuyển giao công nghệ	
Quản lý và cơ chế chính sách	An ninh quốc phòng	An sinh xã hội	Bảo vệ môi trường bền vững

# DANH MỤC DỰ ÁN THU HÚT ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HẢI DƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390 /QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2021 của UBND tỉnh Hải Dương)

STT	DANH MỤC DỰ ÁN THU HÚT ĐẦU TƯ	VỊ TRÍ QUY HOẠCH DỰ KIẾN
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP, XÂY DỰNG</b>	
1	Dự án thuộc danh mục công nghệ cao và danh mục sản phẩm công nghệ cao được ban hành kèm theo Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.	Các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh
2	Dự án thuộc lĩnh vực CN hỗ trợ và dịch vụ logistics.	Các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh
3	Dự án sản xuất các sản phẩm điện tử, điện lạnh, thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị nghe nhìn kỹ thuật số.	Các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh
4	Dự án sản xuất các thiết bị chiếu sáng và tiết kiệm năng lượng.	Các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh
5	Dự án xây dựng nhà máy sản xuất các sản phẩm cơ khí và cơ khí chính xác, các loại động cơ điện, động cơ diesel...	Các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh
6	Dự án xây dựng nhà máy sản xuất, lắp ráp ô tô, thiết bị, máy xây dựng và máy nông nghiệp.	Các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh
7	Dự án sản xuất các vật liệu xây dựng mới (Bê tông nhẹ, gạch ngói không nung, tấm 3D Panel, tấm lợp cách âm, cách nhiệt).	Các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh
8	Dự án xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh	Các khu vực được Quy hoạch địa bàn tỉnh
<b>II</b>	<b>LĨNH VỰC Y TẾ</b>	
1	Dự án sản xuất hoặc gia công lắp ráp trang thiết bị y tế loại B,C,D; các trang thiết bị y tế có công nghệ kỹ thuật tiên tiến.	Các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh
2	Dự án sản xuất, gia công, sinh phẩm, kit test xét nghiệm phục vụ phòng, chống dịch.	Các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh
3	Xây dựng bệnh viện chuyên khoa chấn thương chỉnh hình; hỗ trợ sinh sản; lão khoa, viện dưỡng lão (đầu tư vốn xã hội hóa hoặc theo hình thức liên doanh liên kết).	Các KV được Quy hoạch địa bàn tỉnh
4	Dự án sản xuất, gia công sản xuất thuốc, thực phẩm chức năng của các doanh nghiệp có thương hiệu, uy tín trên thị trường.	Các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh



# DANH MỤC DỰ ÁN THU HÚT ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HẢI DƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 390/QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2021 của UBND tỉnh Hải Dương)

STT	DANH MỤC DỰ ÁN THU HÚT ĐẦU TƯ	VỊ TRÍ QUY HOẠCH DỰ KIẾN
<b>III LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG</b>		
1	Các dự án xử lý nước thải sinh hoạt tập trung có công suất thiết kế từ 2.500 m <sup>3</sup> /ngày trở lên đối với khu vực đô thị.	Trên địa bàn tỉnh Hải Dương
2	Các dự án về quan trắc môi trường; giám định thiệt hại về môi trường; giám định về môi trường đối với hàng hóa, phế liệu nhập khẩu, máy móc thiết bị, công nghệ.	Trên địa bàn tỉnh Hải Dương
3	Các dự án về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn thông thường tập trung; xử lý chất thải nguy hại, đồng xử lý chất thải nguy hại; xử lý, cải tạo các khu vực môi trường bị ô nhiễm tại các khu vực công cộng; ứng cứu, xử lý sự cố tràn dầu, sự cố hóa chất và sự cố môi trường khác.	Trong Các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; tại các địa điểm quy hoạch xử lý chất thải rắn trên địa bàn Tỉnh
4	Các dự án sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường được Bộ Tài nguyên và Môi trường gắn mác Nhãn xanh VN	Các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh
5	Các dự án sản xuất xăng, nhiên liệu diesel và nhiên liệu sinh học được chứng nhận hợp quy; than sinh học; năng lượng từ sử dụng sức gió, ánh sáng mặt trời, thủy triều, địa nhiệt và các dạng năng lượng tái tạo khác.	Các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh
<b>IV LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO - DU LỊCH VÀ DỊCH VỤ</b>		
1	Các dự án đầu tư xây dựng các khu, công trình văn hóa, thể thao, dịch vụ và du lịch trên địa bàn các huyện, thị xã và TP.	Trên địa bàn tỉnh Hải Dương
2	Các dự án xây dựng các làng nghề, du lịch sinh thái và du lịch tâm linh.	Trên địa bàn tỉnh Hải Dương
3	Dự án Khu liên hợp thể thao tỉnh.	Trên địa bàn tỉnh Hải Dương
4	Dự án nâng cấp cầu lạc bộ bắn súng của tỉnh.	Trên địa bàn tỉnh Hải Dương
5	Dự án hạ tầng du lịch sinh thái sông Hương, huyện Thanh Hà.	Huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
6	Dự án hạ tầng kỹ thuật Khu du lịch và bảo tồn sinh thái Đảo Cò, xã Chi Lăng Nam, huyện Thanh Miện.	Huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
<b>IV LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO - DU LỊCH VÀ DỊCH VỤ</b>		
1	Các dự án đầu tư xây dựng các nhà máy chế biến nông sản, thực phẩm	Trên địa bàn tỉnh Hải Dương
2	Các dự án đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ tập trung.	Trên địa bàn tỉnh Hải Dương
3	Các dự án sản xuất nông nghiệp sạch và sản xuất nông nghiệp kết hợp với du lịch sinh thái.	Trên địa bàn tỉnh Hải Dương

# Cam Kết Đồng Hành Cùng Doanh Nghiệp – Nhà Đầu Tư



## Quy trình đầu tư

- 1** Nhà đầu tư đề xuất dự án tiềm năng với Tỉnh Hải Dương
- 2** Đơn vị pháp lý của nhà đầu tư làm việc với cơ đăng ký để chuẩn bị bộ hồ sơ pháp lý cho dự án
- 3** Nhà đầu tư nộp hồ sơ dự án cho cơ quan đăng ký đầu tư
- 4** Cơ quan đăng ký đầu tư xem xét trình phê duyệt dự án
- 5** Nhà đầu tư được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
- 6** Nhà đầu tư đăng ký doanh nghiệp
- 7** Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục liên quan đến đất đai, xây dựng, môi trường
- 8** Hoạt động sản xuất kinh doanh

## Thông tin liên hệ

### UBND tỉnh Hải Dương

Số điện thoại:  
0220.383.7444  
Email: [ubndthd@gmail.com](mailto:ubndthd@gmail.com)  
Địa chỉ: 45 Quang Trung -  
Phường Quang Trung - TP  
Hải Dương  
Website: <http://haiduong.gov.vn/>

### Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Dương

Địa chỉ: 58 Quang Trung -  
Phường Quang Trung - TP Hải  
Dương  
Số điện thoại: 0220.384.9457  
Website: <http://sokhdt.haiduong.gov.vn/>

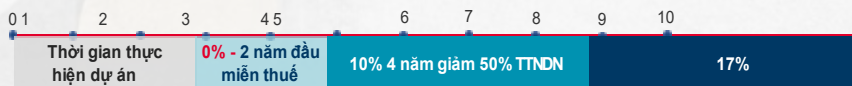
### Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Hải Dương

Địa chỉ: 2 Đường Thanh  
Niên, P. Quang Trung, TP  
Hải Dương  
Số điện thoại:  
0220.384.9457  
Website: <https://ban-qlkc.haiduong.gov.vn/>

# Thông Tin Tham Chiếu

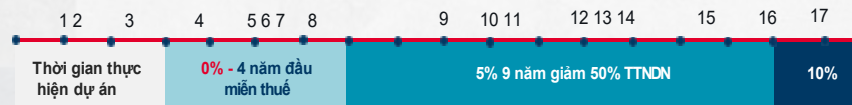
Giá Bán Điện cho các Khu Công Nghiệp			Lương Tối Thiểu	
Giá bán buôn tại thanh cái 110kV của trạm biến áp 110kV/35-22- 10-6 kV Tổng công suất đặt MBA > 100MVA			Vùng I	VND 4.420.000 USD 191
1	Giờ bình thường	1.480	Vùng II	VND 3.920.000 USD 169
1.1	Giờ thấp điểm	945	Vùng III	VND 3.430.000 USD 148
1.2	Giờ cao điểm	2.702	TP Chí Linh, Cẩm Giàng, Nam Sách, Kim Thành, Kinh Môn, Gia Lộc, Bình Giang, Tứ Kỳ	
Tổng công suất đặt MBA từ 50 MVA đến 100 MVA			Vùng IV	VND 3,070,000 USD 133
2	Giờ bình thường	1.474	Các huyện Thanh Hà, Thanh Miện, Ninh Giang	
2.1	Giờ thấp điểm	971		
2.2	Giờ cao điểm	2.689		
Tổng công suất đặt MBA nhỏ hơn 50 MVA			Giá Nước (VND/m2)	
3	Giờ bình thường	1.466	Hoạt Động sản xuất vật chất	12.200
3.1	Giờ thấp điểm	914	Kinh doanh dịch vụ, du lịch, xây dựng	16.900
3.2	Giờ cao điểm	2.673		

## Ưu Đãi Thuế Cho Dự Án Mới



## Ưu Đãi Thuế Doanh Nghiệp Cho Ngành Ưu Tiên

Ngành nghề ưu tiên: công nghiệp phụ trợ, công nghiệp chế biến, linh kiện điện tử



Ngành Công Nghệ Cao  
Nông Nghiệp ứng dụng công nghệ cao  
Nghiên cứu khoa học & công nghệ

Tổng vốn đầu tư dự án trên 6,000 tỷ đồng ~ 265 triệu USD  
- Góp vốn trong vòng 3 năm  
- Có ít nhất 3,000 lao động



#### **Giới thiệu về Cushman & Wakefield**

Cushman & Wakefield (NYSE: CWK) là một trong những công ty dịch vụ bất động sản lớn nhất thế giới, mang lại giá trị tốt nhất cho khách hàng, với khoảng 50.000 nhân viên tại hơn 400 văn phòng và 60 quốc gia. Năm 2021, công ty đạt doanh thu 9,4 tỷ USD từ các dịch vụ bất động sản cốt lõi bao gồm Quản lý cơ sở vật chất và Quản lý dự án, Cho thuê thương mại, Thị trường vốn, Thẩm định giá và các dịch vụ khác. Để tìm hiểu thêm, hãy truy cập [www.cushmanwakefield.com](http://www.cushmanwakefield.com) hoặc theo dõi @CushWake trên Twitter.

#### **Tuyên bố bản quyền và miễn trừ trách nhiệm**

Tập đoàn Cushman & Wakefield © 2022. Mọi quyền được bảo lưu. Thông tin trong tài liệu này là độc quyền của Cushman & Wakefield và sẽ chỉ được sử dụng cho mục đích phát hành báo cáo này. Tất cả thông tin trong báo cáo này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy; tuy nhiên, không có đại diện hoặc bảo đảm nào được thực hiện về tính chính xác của thông tin. Các nội dung không được sử dụng cho bất kỳ bên thứ ba nào mà không có sự cho phép trước bằng văn bản của Cushman & Wakefield.

#### **BỘ PHẬN KINH DOANH**

##### **Trang Bùi**

Tổng Giám Đốc

[bui.trang@cushwake.com](mailto:bui.trang@cushwake.com)

##### **John Lê**

Trưởng phòng Công nghiệp và Logistics

[john.le@cushwake.com](mailto:john.le@cushwake.com)

#### **NGHIÊN CỨU VÀ TRUYỀN THÔNG**

##### **Cúc Lê**

Giám đốc Nghiên cứu và Tư vấn

[cuc.le@cushwake.com](mailto:cuc.le@cushwake.com)

##### **Xuân Phạm**

Giám đốc Marketing

[xuan.pham@cushwake.com](mailto:xuan.pham@cushwake.com)